

Số: 563/TT-TCTCHKVN-CPH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất để biểu quyết thông qua tại Đại hội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Triển khai Quyết định số 1710/QĐ-TTg ngày 06/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (Tổng công ty); hiện tại, Tổng công ty đã hoàn thành công tác bán đấu giá công khai cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO), bán cổ phần cho người lao động và tổ chức công đoàn tại Tổng công ty và đang tiến hành đàm phán bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược theo Quyết định số 4225/QĐ-BGTVT ngày 27/11/2015 và Quyết định số 188/QĐ-BGTVT ngày 20/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT.

Thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp và Kế hoạch chuyển thành công ty cổ phần đã được Ban chỉ đạo Cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam báo cáo Bộ GTVT tại Tờ trình số 105/TCTCHKVN-CPH ngày 12/01/2016, Ban chỉ đạo cổ phần hóa Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã triển khai các bước theo đúng trình tự, thủ tục để chuyển Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – TNHH MTV sang công ty cổ phần theo quy định, bao gồm tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Để hoàn tất các thủ tục đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần theo quy định, Ban chỉ đạo Cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP xem xét, thông qua các nội dung sau:

1/ Tờ trình số 1: Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP;

2/ Tờ trình số 2: Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016 và định hướng chiến lược phát triển của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP giai đoạn 2016-2020;

3/ Tờ trình số 3: Thông qua ngân sách và tiền lương, thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016;

4/ Tờ trình số 4: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm

toán báo cáo tài chính năm 2016;

5/ Tờ trình 5: Thông qua phương án chào bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược và các vấn đề khác liên quan.

(Các nội dung chi tiết Ban chỉ đạo cổ phần hóa báo cáo Đại hội đồng cổ đông được trình bày tại các Tờ trình đính kèm)

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban chỉ đạo CPH;
- Tổ giúp việc Ban chỉ đạo CPH;
- Lưu VT, TCKT.

TM. BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA



Nguyễn Nguyên Hùng
Nguyễn Nguyên Hùng

Tờ trình số 1:

Về việc thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Căn cứ để xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 61/2014/QH13 ngày 21/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần và Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần và Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 1710/QĐ-TTg ngày 06/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Ban chỉ đạo Cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP xem xét, thông qua dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP (dự thảo Điều lệ) với một số nội dung chính như sau:

Về kết cấu của dự thảo Điều lệ:

Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp và Điều lệ mẫu ban hành kèm Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, dự thảo Điều lệ được kết cấu gồm 10 Chương, 104 Điều và 1 Phụ lục.

Về quá trình soạn thảo dự thảo Điều lệ:

Dự thảo Điều lệ được xây dựng trên cơ sở quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ, Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ, Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ và Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

Dự thảo Điều lệ là một tài liệu kèm theo Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1710/QĐ-TTg ngày 06/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Đến nay nội dung dự thảo Điều lệ đã được hoàn thiện trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thành viên, các Ban chức năng, các đơn vị, người lao động của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam cũng như ý kiến của Bộ Giao thông vận tải; Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

Về một số nội dung chính của dự thảo Điều lệ:

1. Tên gọi, địa chỉ trụ sở chính:

Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt: TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP

Loại hình công ty: Công ty cổ phần

Tên gọi bằng tiếng Anh: AIRPORTS CORPORATION OF VIETNAM

Tên viết tắt: ACV

Trụ sở chính: Số 58 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

2. Ngành, nghề kinh doanh chính:

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không, bao gồm: Đầu tư, quản lý vốn đầu tư, trực tiếp sản xuất, kinh doanh tại các cảng hàng không sân bay; Đầu tư, khai thác kết cấu hạ tầng, trang bị, thiết bị cảng hàng không, sân bay; Cung cấp dịch vụ bảo đảm an ninh hàng không, an toàn hàng không; và các ngành, nghề phù hợp với quy định của pháp luật.

3. **Vốn điều lệ:** 22.430.985.040.000 đồng (hai mươi hai nghìn, bốn trăm ba mươi tỷ, chín trăm tám mươi lăm triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng).
4. **Tổng số cổ phần:** 2.243.098.504 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.
5. **Cơ cấu tổ chức, quản trị và điều hành gồm:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

6. Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của ACV, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường và thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

7. Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị phải có tối thiểu là 04 (bốn) thành viên và không quá 07 (bảy) thành viên, số lượng thành viên Hội đồng quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định phù hợp với yêu cầu hoạt động trong từng thời kỳ. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị cần bảo đảm sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về Pháp luật, tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của ACV. Đồng thời, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên nắm giữ các chức danh điều hành với các thành viên không điều hành và thành viên độc lập.

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

8. Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát có 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng Cổ đông bầu, trong đó có hơn 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên thường trú tại Việt Nam. Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của ACV và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của ACV.

9. Người đại diện theo pháp luật:

Người đại diện theo pháp luật của ACV là Chủ tịch Hội đồng quản trị ACV.

10. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua định hướng, chiến lược phát triển của ACV; Thông qua kế hoạch kinh doanh hàng năm của ACV;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- Quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó do Hội đồng quản trị đề nghị;
- Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- Thông qua tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của ACV;
- Quyết định ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của ACV ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Lựa chọn danh sách công ty kiểm toán;
- Quyết định việc ACV mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho ACV và cổ đông của ACV;
- Chia tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi hình thức pháp lý của ACV;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể ACV;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và quy định của pháp luật.

Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP xem xét, thông qua:

(1) Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam gửi kèm theo tờ trình này;

(2) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung dự thảo Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP theo yêu cầu của cơ quan đăng ký doanh nghiệp (nếu có) và tiến hành các thủ tục cần thiết để hoàn tất đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật và báo cáo các nội dung chỉnh sửa, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Tờ trình số 2:

Về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 và định hướng chiến lược phát triển của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP giai đoạn 2016-2020

I. Kết quả thực hiện năm 2015

1. Đánh giá chung:

Năm 2015 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015. Kinh tế xã hội trong bối cảnh thị trường toàn cầu có nhiều bất ổn, rủi ro lớn với các nhân tố khó lường, thương mại toàn cầu sụt giảm do tổng cầu yếu. Năm 2015 là năm bận rộn của Tổng công ty do dồn sức vào công tác cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty và thực hiện đề án xã hội hóa của Chính phủ.

Cùng với việc đầu tư xây dựng mới các cảng hàng không, sân bay như Nhà ga hành khách T2 Nội Bài, Cảng hàng không Vinh, hàng loạt CHK cũng được mở rộng, cải tạo, nâng cấp như CHK Quốc tế Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Cam Ranh, Phú Bài, Pleiku, Phù cát, hạ tầng hàng không đã được cải thiện tạo thành hệ thống hạ tầng hàng không trên toàn quốc, chất lượng dịch vụ được nâng cao, cùng sự khởi sắc của hàng không giá rẻ trong nước làm gia tăng nhu cầu vận chuyển so với các phương tiện giao thông khác.

Tuy hàng không còn chịu rủi ro từ biến động chính trị thế giới, tình hình chính trị biển Đông, tỷ giá hối đoái và ảnh hưởng bởi các chính sách giảm giá kích cầu của Nhà nước nhưng năm 2015 đánh dấu sự tăng trưởng của một số cảng hàng không và hiệu quả khai thác sau khi đưa vào sử dụng cùng phương án giá kịp thời và hợp lý với cơ sở hạ tầng đã đầu tư làm tăng nguồn thu đáng kể giúp Tổng công ty đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định các năm sau. Cụ thể trên cơ sở sự thay đổi giá dịch vụ theo Quyết định 1992/QĐ-BTC ngày 15/08/2014 doanh thu dịch vụ 2015 tăng đáng kể so với năm 2014.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015

Chỉ tiêu sản lượng: tổng hành khách đạt 63,12 triệu khách tăng khoảng 24% so với năm 2014 và tăng 17,03 so với kế hoạch. Hàng hóa bưu kiện đạt 973 nghìn tấn tăng 11,9% so với 2014 và tăng 7,83% kế hoạch. Hạ cất cánh thương mại đạt 448.520 chuyến, tăng 20,8% so với 2014 và tăng 13,76% kế hoạch.

Chỉ tiêu tài chính:

Về doanh thu 2015 ước đạt 11.876 tỷ đồng tương ứng đạt 121,06 % so với kế hoạch năm và 112,37 % so với cùng kỳ năm 2014. Năm 2015 có sự tăng trưởng vượt bậc so với 2014 về doanh thu bán hàng đạt 1.097,6 tỷ đồng, tăng 40% so với kế hoạch và tăng 65% so năm 2014. Với chính sách nâng cao chất lượng phục vụ, đa dạng hóa dịch vụ cung ứng hành khách, Tổng công ty đã thực hiện việc mở rộng các hình thức kinh doanh bán hàng miễn thuế và hợp tác kinh doanh tại các Nhà ga hành khách. Doanh thu dịch vụ đạt 9.869 tỷ đồng tăng 18,40% so với kế hoạch và tăng 34,58% so với năm 2014 là do Tổng công ty đã xây dựng các phương án giá kịp thời và hợp lý với cơ sở hạ tầng hàng không đã đầu tư, đặc biệt là Nhà ga hành khách T2 Nội Bài.

Về chi phí ước đạt 9.721 tỷ đồng tăng 14,33% so với kế hoạch và tăng 31,46% so với năm 2014, chủ yếu chi phí khấu hao tăng cao do một số các dự án hoàn thành đưa vào khai thác như : Nhà ga HK T2 Nội Bài (15.000 tỷ đồng), Nhà ga hành khách Vinh (498 tỷ), Mở rộng Nhà ga HK Quốc nội TSN (499 tỷ đồng), Mở rộng sân đỗ máy bay Vinh (57 tỷ đồng), Mở rộng Nhà ga Hành khách Pleiku (90 tỷ đồng), Kéo dài đường HCC, đường lăn sân đậu Pleiku (802 tỷ đồng) và các hệ thống đèn tín hiệu (đèn đêm), ILS (hệ thống hạ cánh chính xác) và hệ thống quan trắc khí tượng tự động tại các cảng...

Về lợi nhuận trước thuế ước đạt 2.155 tỷ đồng đạt 164,84%/KH năm.

II. Định hướng hoạt động kinh doanh 05 năm sau CPH (2016 – 2020)

1. Sứ mệnh - Tầm nhìn

Nhận thức được tầm quan trọng trong sứ mệnh thúc đẩy phát triển kết cấu hạ tầng hàng không quốc gia và giới thiệu hình ảnh đất nước – con người Việt Nam: "Hòa bình – Văn minh – Thân thiện – Năng động", Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tiếp tục xác định nhiệm vụ phải giữ vững an ninh, an toàn, hiện đại hoá các Cảng hàng không, đẩy mạnh hoạt động thương mại, mở rộng hợp tác đầu tư, xây dựng và phát triển các loại hình dịch vụ hàng không và phi hàng không chất lượng cao, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của đất nước là nhiệm vụ chính trị và văn hóa doanh nghiệp của ACV.

Từ nay đến 2020, ACV tiếp tục thực hiện chiến lược đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa hạ tầng Cảng hàng không trong cả nước theo hướng hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc tế; đảm bảo an ninh an toàn, phát triển hiệu quả và bền vững; mở rộng hợp tác đầu tư, thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa thu hút vốn đầu tư phát triển hạ tầng cảng hàng không; nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ hành

khách, phát triển các loại hình dịch vụ hàng không và phi hàng không chất lượng cao.

2. Chiến lược kinh doanh

a. Chiến lược kinh doanh

Trong giai đoạn 2016 – 2020, trên cơ sở đánh giá về môi trường kinh doanh, Tổng công ty xác định quan điểm và mục tiêu thực hiện chiến lược kinh doanh như sau:

- Thực hiện theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2016-2020 với tốc độ tăng trưởng nhanh, bền vững góp phần thúc đẩy việc tăng trưởng ngành hàng không nói riêng và kinh tế cả nước nói chung.

- Duy trì hoạt động kinh doanh có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu. Thực hiện tối ưu hóa doanh thu, đa dạng hóa các dịch vụ tại cảng hàng không, nâng cao chất lượng dịch vụ tại các cảng hàng không.

- Tiếp tục đầu tư mở rộng, tăng cường năng lực khai thác các cảng hàng không hiện hữu và tập trung nguồn lực đầu tư Cảng HKQT Long Thành. Đến năm 2020, đầu tư cơ bản hoàn chỉnh hệ thống mạng cảng hàng không trong cả nước đảm bảo hoàn thành 02 nhiệm vụ chiến lược là phát triển kinh tế, và đảm bảo an ninh quốc phòng.

- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực, có trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức, đủ các kiến thức, kỹ năng, tiêu chuẩn để tiếp quản, ứng dụng, vận hành các công nghệ mới.

b. Chiến lược về thị trường và sản phẩm, dịch vụ

- Xây dựng chiến lược quảng bá, phát triển thương hiệu, xúc tiến thương mại, kêu gọi các hãng hàng không khai thác các đường bay mới đến Việt Nam.

- Hoàn thiện các dịch vụ hàng không; nghiên cứu cải tiến, đơn giản hóa thủ tục, quy trình vận hành khai thác để nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ các hãng hàng không và phục vụ hành khách.

- Phát triển và mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng hình thức và lĩnh vực đầu tư để kêu gọi các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia góp vốn đầu tư; cung ứng nhiều dịch vụ phi hàng không nhằm nâng dần tỷ trọng doanh thu dịch vụ phi hàng không trong tổng doanh thu.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các chính sách giá để phù hợp với chi phí đầu tư, chất lượng dịch vụ và đáp ứng theo cơ chế thị trường.

c. Chiến lược quản trị doanh nghiệp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý doanh nghiệp, đặc biệt là công tác điều hành từ xa và công tác giám sát nhằm tiết kiệm chi phí, tăng nguồn thu đảm bảo lợi nhuận cho doanh nghiệp.

- Xây dựng các quy định phân cấp (phân cấp đầu tư, mua sắm trang thiết bị, quản lý tài chính,...) theo hướng phân cấp cho chi nhánh chủ động trong hoạt động kinh doanh và chịu trách nhiệm trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính.

- Tăng cường hơn nữa công tác đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực, trong đó đặc biệt chú trọng công tác nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập ngày càng cao của ACV với hàng không thế giới.

- Xây dựng chiến lược quản trị doanh nghiệp, quản trị tài chính phù hợp điều kiện phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo kinh doanh có lãi, và hiệu quả trong sử dụng nguồn vốn.

- Tăng cường công tác quản trị các nguồn thu, đảm bảo ổn định hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường cơ chế giám sát tài chính, kiểm soát - quản lý dự án chặt chẽ, tuân thủ các quy định của nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản.

d. Chiến lược đầu tư

- Xây dựng chiến lược đầu tư phù hợp với mục tiêu, định hướng quy hoạch phát triển ngành giao thông vận tải đến 2020 và định hướng đến năm 2030;

- Tiếp tục tập trung đầu tư, mở rộng đồng bộ các cảng hàng không hiện hữu nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh của ngành hàng không trong thời gian tới và đảm bảo an ninh an toàn cho hoạt động khai thác.

- Đặc biệt sẽ tập trung và ưu tiên mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng và phát triển cảng hàng không mang tính chiến lược như Long Thành nhằm hình thành điểm trung chuyển hành khách và hàng hóa cạnh tranh trong khu vực và để giảm tải cho Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất.

e. Chiến lược về vốn

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn tích lũy từ hoạt động kinh doanh, tận dụng tối đa nguồn ưu đãi của các khoản vay ODA, phân tích đánh giá thời điểm cần thiết phát hành trái phiếu và tập trung quản lý ổn định dòng tiền, tính thanh khoản

nhanh trong hoạt động kinh doanh để phục vụ đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua đầu tư nâng cấp đồng bộ các cảng hàng không.

- Tăng cường công tác giám sát quản lý dự án, không triển khai các dự án chưa cần thiết, hiệu quả chưa cao nhằm tận dụng tối đa nguồn lực cho các dự án thiết thực, đạt hiệu quả cao hoặc phục vụ cho yêu cầu phát triển hoạt động kinh doanh và đảm bảo an ninh an toàn.

- Tổ chức phân kỳ đầu tư một cách hợp lý, đạt hiệu quả cao phục vụ cho yêu cầu phát triển kinh doanh và đảm bảo an ninh an toàn.

- Xây dựng phương án xã hội hóa đầu tư một số công trình hàng không: Khu hàng không dân dụng như nhà ga, sân đậu ô tô và các dịch vụ phi hàng không để tăng cường huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng nguồn thu.

f. Chiến lược về công nghệ

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ hiện đại trong quản lý, điều hành khai thác và cung cấp các dịch vụ; Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu triển khai, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong và ngoài ngành vào công việc hàng ngày.

- Khẩn trương hoàn tất chương trình New CNS/ATM theo lộ trình chung của toàn ngành hàng không.

g. Chiến lược phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực bằng cách đa dạng hóa các hình thức, phương thức đào tạo ngắn hạn, dài hạn, đào tạo trong nước, đào tạo ngoài nước và tự đào tạo. Xây dựng các trung tâm huấn luyện, đào tạo của Tổng công ty có đủ cơ sở vật chất, giáo viên... để đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực.

- Bố trí lại lực lượng lao động cho phù hợp với yêu cầu của công việc và năng lực quản lý của cán bộ. Cơ cấu lao động đồng bộ, số lượng lao động hợp lý gắn với chất lượng cao.

- Chú trọng công tác quy hoạch cán bộ nguồn để làm cơ sở đào tạo, rèn luyện, bố trí, sắp xếp cán bộ. Công tác quy hoạch cán bộ phải được căn cứ vào tiêu chuẩn, vào hướng phát triển của từng cán bộ và định kỳ phải khảo sát đánh giá lại đội ngũ cán bộ hiện có để đảm bảo chất lượng công tác quy hoạch cán bộ.

- Áp dụng chế độ tuyển dụng công khai thông qua thi tuyển, thử việc trên cơ sở hệ thống tiêu chuẩn chặt chẽ, khoa học và công bằng cho mọi đối tượng. Ưu

tiên sử dụng, phát triển nguồn nhân lực tại chỗ và thực hiện chế độ ưu đãi đối với các đối tượng lao động tại các cảng hàng không.

h. Một số chỉ tiêu chính

Căn cứ định hướng phát triển và mục tiêu, các chiến lược nêu trên, phấn đấu đạt một số chỉ tiêu chính của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP trong giai đoạn 2016-2020 như sau:

- Hành khách với mức tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 6%-8%, *trong đó Khách Quốc tế tăng bình quân 2%-3%/năm, Khách Quốc nội tăng bình quân khoảng 8%-10%/năm.*

- Hàng hóa bưu kiện với mức tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 5,1%, *trong đó, Quốc tế tăng bình quân 3,19%/năm, Quốc nội tăng bình quân 7,91%/năm.*

- Hạ cất cánh với mức tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 6%-8%, *trong đó, Quốc tế tăng bình quân 1,5%/năm, Quốc nội tăng bình quân 8,6%/năm.*

- Tổng doanh thu dự kiến mức tăng trưởng bình quân khoảng 6%-8%/năm.

- Tổng chi phí dự kiến mức tăng trưởng bình quân 5%-6%/năm.

- Lợi nhuận trước thuế trong giai đoạn dự kiến tăng trưởng bình quân 2%-3%/năm.

III. Kế hoạch kinh doanh 2016

1. Mục tiêu

- Xây dựng, phát triển ACV thành doanh nghiệp mạnh hơn nữa, đáp ứng sự phát triển của thị trường hàng không Việt Nam, được các tổ chức uy tín đánh giá là nhanh nhất khu vực Châu Á - Thái Bình Dương trong những năm tới.

- Đảm bảo an ninh, an toàn cho hoạt động khai thác theo các quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước trong nước (Bộ Giao thông Vận tải, Cục Hàng không Việt Nam) cũng như các tổ chức hàng không quốc tế (Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế - ICAO, Hiệp hội Vận tải hàng không quốc tế - IATA).

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho các hãng hàng không và hành khách tại các cảng hàng không, đáp ứng tiêu chuẩn của các tổ chức hàng không quốc tế và các cơ quan quản lý Nhà nước của Việt Nam.

- Tiếp tục mục tiêu xây dựng Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam phát triển hiệu quả bền vững; song song với khai thác hiệu quả các Cảng hàng không đã được đầu tư, hoàn chỉnh hệ thống mạng cảng HK trong cả nước theo hướng hiện đại, góp phần vào mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc

phòng đất nước, giữ vững và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người lao động.

2. Cơ sở lập kế hoạch tài chính 2016:

- Căn cứ Quyết định 1710/QĐ-TTg ngày 06/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng Hàng Không Việt Nam và các văn bản hướng dẫn hiện hành thì thời gian dự kiến Tổng công ty chính thức chuyển sang mô hình công ty cổ phần là 01/04/2016 nên Kế hoạch 2016 xét trên cả hai mô hình hoạt động.

- Riêng đối với cơ chế hoạt động Khu bay, Tổng công ty tạm thời áp dụng phương án thuê tài sản và vận hành Khu bay đang xây dựng và trình phê duyệt.

- Căn cứ dự báo tăng trưởng kinh tế, tốc độ tăng trưởng GDP và sản lượng vận tải hàng không trong nước- quốc tế, dự báo của các tổ chức Hàng không và các tổ chức kinh tế.

Dự báo thị trường hàng không và nhận định những khó khăn thuận lợi:

Thuận lợi:

- Năm 2016, kinh tế Việt Nam được đánh giá sẽ có những cơ hội tốt từ quá trình hội nhập quốc tế với các Hiệp định như TPP, EU, AEC, kinh tế vĩ mô dần ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm. Tình hình vận chuyển và tài chính năm 2016 của các hãng hàng không toàn cầu tiếp tục cải thiện theo đà tăng trưởng của năm 2015 với giá nhiên liệu dự kiến tiếp tục giảm. Tất cả các nhóm đường bay đều tăng trưởng, trong đó nhóm đường bay địa phương tăng trưởng mạnh do các hãng hàng không chi phí thấp sẽ đổ tải vào nhóm này. Lĩnh vực quan trọng nhất trong quá trình hội nhập của ngành hàng không là thị trường hàng không thống nhất ASEAN, với việc mở cửa bầu trời, các hãng hàng không của ASEAN tự do kinh doanh và khai thác trong ASEAN, nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa dự báo sẽ tăng trong năm 2016.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ với sự tăng trưởng của một số Cảng Hàng không địa phương cấp 2, 3 nâng cao chất lượng phục vụ bay, phục vụ mặt đất, tạo thuận lợi cho đời sống nhân dân, tiếp cận và đi lại bằng đường hàng không dần trở thành lựa chọn hàng đầu cho nhu cầu đi lại.

- Công tác quản trị tài chính, cân đối thu chi, tận dụng các chính sách của Nhà nước, kiểm soát chi phí chặt chẽ giúp doanh nghiệp kinh doanh hiệu quả, tăng trưởng ổn định.

Khó khăn:

- Trên cơ sở chuyển đổi mô hình hoạt động từ công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước sang công ty cổ phần ảnh hưởng đến các quy định về giá cả dịch vụ do Nhà nước quy định, các hoạt động đầu tư, thuê tài sản vận hành Khu bay, chi phí liên quan đến đất đai... trước đây được xem là lợi thế bù đắp cho các hoạt động mục tiêu kinh tế chính trị của Tổng công ty.

- Năm 2016, tiếp tục thực hiện đầu tư một số công trình theo kế hoạch đầu tư dưới đây. Vì vậy, các tài sản này chưa đem lại doanh thu do đang trong quá trình đầu tư xây dựng.

- Tại một số Cảng Hàng Không địa phương, hiệu quả hoạt động kinh doanh còn phụ thuộc vào kế hoạch khai thác của các Hãng hàng không, tình hình kinh tế - xã hội – du lịch khu vực nên chủ yếu hoạt động duy trì khai thác.

- Ngoài ra sự bất ổn chính trị thế giới, khu vực biển Đông tiềm ẩn nhiều rủi ro cho kinh tế hàng không quốc tế và hàng không Việt nam. Sự biến động của kinh tế tài chính ảnh hưởng đến chi phí đầu vào và đặc biệt không lường trước được biến động tỷ giá hối đoái liên quan đến các khoản vay vốn ODA dự án Nhà ga hành khách TSN và Nội Bài của Tổng công ty.

3. Kế hoạch đầu tư:

3.1/ Kế hoạch đầu tư, nâng cấp, mở rộng các cảng hàng không hiện hữu:

Trong năm 2016, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP sẽ tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án đang thực hiện, phát huy hiệu quả của các dự án đầu tư để sớm đưa các dự án đang đầu tư vào khai thác để nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng nguồn thu.

Bên cạnh đó, Tổng công ty Cảng hàng không Việt nam - CTCP tiếp tục đầu tư, nâng cấp, mở rộng các cảng hàng không hiện hữu nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển hàng không; giảm áp lực quá tải một số cảng hàng không và nâng cao chất lượng dịch, đảm bảo an ninh an toàn.

Trong năm 2016, tổng kinh phí dự kiến cho đầu tư kết cấu hạ tầng cảng hàng không hơn 5.800 tỷ đồng (bao gồm các dự án đang đầu tư chuyển tiếp sang năm 2016 và các dự án đầu tư mới trong năm 2016).

Chi tiết một số dự án lớn tại phụ lục đính kèm.

3.2/ Một số nội dung chính về dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành:

Bên cạnh việc đầu tư, nâng cấp, mở rộng để đồng bộ các cảng hàng không hiện hữu theo hướng hiện đại hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ theo các tiêu

chuẩn quốc tế, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam tập trung nguồn lực để thực hiện đầu tư Cảng hàng không quốc tế Long Thành theo Nghị quyết số 94/2015/QH13 của Quốc hội khóa XIII tại kỳ họp thứ 9 ngày 25/6/2015 đã thông qua chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành, tỉnh Đồng Nai với một số nội dung chính sau:

+ Mục tiêu: Xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành đạt cấp 4F theo phân cấp của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO).

+ Tổng mức đầu tư: Khái toán cho toàn bộ dự án là 336.630 tỷ đồng, trong đó, giai đoạn 1 là 114.450 tỷ đồng. Dự án sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn, theo nhiều hình thức đầu tư.

+ Thời gian và lộ trình thực hiện: Giai đoạn 1 chậm nhất năm 2025 hoàn thành và đưa vào khai thác đáp ứng công suất thiết 25 triệu hành khách/năm. Giai đoạn 2,3 tiếp tục đầu tư các công trình để nâng công suất thiết kế đạt 100 triệu hành khách/năm.

Căn cứ văn bản số 1509/TTg-KTN ngày 26/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Giai đoạn 1 Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Thủ tướng Chính phủ giao cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam làm chủ đầu tư Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, và chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí từ nguồn vốn đầu tư phát triển của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam để tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Giai đoạn 1 của Dự án.

Trên cơ sở đó, hiện, ACV đang thực hiện các thủ tục sơ tuyển nhà tư vấn để xây dựng báo cáo nghiên cứu khả thi trình Thủ tướng Chính phủ trước khi báo cáo Hội đồng thẩm định Nhà nước và Quốc hội thông qua dự kiến vào quý 3/2017.

4. Kế hoạch sản lượng:

Trong năm 2016, một số chỉ tiêu sản lượng dự kiến đạt như sau:

| ACV | ĐVT | 2015 | KH2016 | KH16/15 [%] |
|--------------------------------|---------------|--------------------|----------------------|----------------|
| TỔNG HÀNH KHÁCH | Khách | 63 123 510 | 73 455 270 | 116,4% |
| * Hành khách Quốc tế | " | 19 107 853 | 20 636 481 | 108,0% |
| * Hành khách Trong nước | " | 44 015 657 | 52 818 788 | 120,0% |
| TỔNG HÀNG HÓA+BUỒI KIỆN | Kg | 973 385 163 | 1 090 191 409 | 112,0% |
| * H.hóa + B.kiện Quốc tế | " | 614 075 251 | 681 496 095 | 111,0% |
| * H.hóa + B.kiện Trong nước | " | 359 309 912 | 408 695 314 | 113,7% |
| TỔNG HCC THƯƠNG MẠI | Chuyến | 448 520 | 515 800 | 115,0% |
| - HCC Quốc tế | " | 141 371 | 151 710 | 107,3% |
| - HCC Trong nước | " | 307 149 | 364 090 | 118,5% |

5. Kế hoạch tài chính:

Trên cơ sở thời gian dự kiến Tổng công ty chính thức chuyển sang mô hình công ty cổ phần là 01/04/2016 nên Tổng công ty thực hiện xây dựng và phân khai Kế hoạch 2016 thành 2 giai đoạn gồm giai đoạn trước thời gian chuyển đổi 01/04/2016 và giai đoạn sau thời gian chuyển đổi.

Về doanh thu trên cơ sở sản lượng, dự kiến đạt 12.095 tỷ đồng (trong đó doanh thu giai đoạn 01/4 đến 31/12/2016 là 8.932 tỷ đồng) với doanh thu dịch vụ tăng 5,13% so với thực hiện năm 2015. Mặc dù dự báo lãi suất huy động tăng trong năm 2016 tuy nhiên tại thời điểm chuyển đổi đơn vị phải thực hiện xử lý tài chính đối với các khoản chi phí trích trước về sửa chữa lớn chưa thực hiện, đầu tư tài chính dài hạn, thuế đất và thực hiện nộp ngân sách nên dự kiến doanh thu tài chính đạt 550 tỷ.

Về chi phí trong năm 2016 loại trừ biến động từ tỷ giá JPY/VND đối với khoản vay ODA, dự kiến tổng chi phí 10.039 tỷ đồng (trong đó, chi phí giai đoạn 01/4 đến 31/12/2016 là 7.732 tỷ đồng) tăng 3,27% so với năm 2015, chủ yếu là do:

+ Phát sinh một số chi phí như chi phí thuê khai thác và vận hành các tài sản Khu bay (đang chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án thuê) dự kiến 150 tỷ đồng /năm.

+ Ngoài ra trong năm 2016 dự kiến các chi phí đầu vào khác tăng ảnh hưởng tăng đối với chi phí đơn vị như : chi phí liên quan đến người lao động gồm BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ từ 01/01/2016 tăng gấp 3 lần do áp dụng mức đóng dựa trên mức lương tối thiểu vùng; Chi phí điện dự kiến tăng 12% do giá điện theo dự kiến của Bộ Công Thương tăng 7% đồng thời một số nhà ga mới đưa vào khai thác phát sinh lớn chi phí tiêu thụ điện; Chi phí khấu hao tăng do dự kiến Tổng công ty tăng tài sản một số công trình dự án như: Nhà ga Cảng HK Phù Cát (TMĐT 443 tỷ), Nhà ga Cảng HK Cát Bi (1.446 tỷ), Nhà ga hành khách CHK Thọ Xuân, Đường tầng và sân đỗ Cát Bi (1.447 tỷ), mở rộng nhà ga hành khách Phú quốc (1.000 tỷ)...

Về lợi nhuận trước thuế (chưa tính đến ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện của các khoản mục có gốc ngoại tệ) dự kiến đạt 2.056 tỷ đồng trong đó, lợi nhuận trước thuế giai đoạn từ 01/4/2016 đến 31/12/2016 là 1.200 tỷ đồng.

Về cổ tức dự kiến: Cổ tức dự kiến năm 2016 là 5%/năm .

6. Giải pháp thực hiện

- Chấp hành tốt các quy định về an ninh, an toàn theo quy định của Việt Nam và các tổ chức hàng không thế giới, khu vực.

- Tập trung quản trị tối ưu nguồn thu, tiết kiệm chi phí đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện đầu tư Xây dựng cơ bản và Trang thiết bị đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh tại các Cảng hàng để mở rộng, đa dạng các dịch vụ tại các Cảng hàng không.

- Đẩy mạnh giám sát, kiểm tra rà soát, nâng cao chất lượng phục vụ và dịch vụ (hàng không và phi hàng không) cho Cảng hàng không địa phương.

- Ổn định việc làm, ổn định thu nhập bình quân của người lao động tối thiểu bằng năm 2015.

- Xây dựng điều chỉnh các chính sách giá phù hợp với chi phí đầu tư, chất lượng dịch vụ theo cơ chế thị trường.

- Xây dựng, cải tạo các quy trình khai thác tại các Cảng, nâng cao hiệu suất sử dụng đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ hành khách, nâng cao năng lực cạnh tranh của thị trường vận tải hàng không so với vận tải đường bộ và đường thủy.

- Tập trung đào tạo nguồn nhân lực theo hướng chuyên môn hóa cao trong từng bộ phận, trong từng phạm vi công việc để nâng cao năng suất lao động, nâng cao dịch vụ và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục hoàn thiện nề nếp, tác phong làm việc nghiêm túc, hiệu quả, xây dựng văn hóa doanh nghiệp với phương châm hành động “4 xin” và 4 luôn” trở thành ý thức và hành vi thường trực của người lao động.

Trên đây kế hoạch kinh doanh năm 2016 và định hướng phát triển giai đoạn 2016-2020 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Kế hoạch đầu tư một số dự án chính trong năm 2016 (Bao gồm các dự án chuyển tiếp từ năm 2015)

Đơn vị tính: 1000 đồng

| STT | Hạng mục | Địa điểm | TMDT | Đã thực hiện năm 2015 | KH năm 2016 |
|-----|--|--------------------|-----------------------|-----------------------|----------------------|
| 1 | Xây dựng sân đỗ máy bay tại vị trí quy hoạch số 15 | CHKQT Nội Bài | 493.762.708 | 258.000 | 10.000.000 |
| 2 | Xây dựng sân đỗ máy bay tiếp giáp phía Đông sân đỗ ga hàng hoá hiện hữu -CHKQT Nội Bài | CHKQT Nội Bài | 110.000.000 | | 20.000.000 |
| 3 | Cải tạo mở rộng sân đỗ máy bay | CHKQT Tân Sơn Nhất | 695.555.000 | 434.989.000 | 260.566.000 |
| 4 | Mở rộng sân đỗ máy bay | CHKQT Tân Sơn Nhất | 665.000.000 | 0 | 210.000.000 |
| 5 | Mở rộng nhà ga Quốc tế - CHKQT Tân Sơn Nhất | CHKQT Tân Sơn Nhất | 2.311.000.000 | 534.070.000 | 1.066.158.000 |
| 6 | Xây dựng trụ sở điều hành Cảng HKQT Đà Nẵng | CHKQT Đà Nẵng | 123.000.000 | | 86.100.000 |
| 7 | Chi phí đền bù 9.0 ha Phía Nam | CHKQT Đà Nẵng | 150.000.000 | | 90.000.000 |
| 8 | Nâng cấp sân đỗ máy bay từ bến đỗ số 1 đến số 9 | CHKQT Đà Nẵng | 250.000.000 | | 150.000.000 |
| 9 | Mở rộng nhà ga hành khách (cầu dẫn hành khách) | CHKQT Đà Nẵng | 51.000.000 | | 40.000.000 |
| 10 | Mở rộng nhà ga hành khách | CHKQT Cam Ranh | 86.184.000 | 42.434.770 | 38.125.570 |
| 11 | Xây dựng hệ thống đường lăn và mở rộng sân đỗ máy bay | CHKQT Phú Quốc | 1.002.323.000 | 3.524.246 | 798.334.000 |
| 12 | Mở rộng nhà ga hành khách - CHKQT Phú Quốc | CHKQT Phú Quốc | 1.000.000.000 | 304.000.000 | 696.000.000 |
| 13 | Xây dựng 02 vị trí đỗ máy bay (về phía Đông sân đỗ hiện hữu) | CHKQT Phú Bài | 61.766.000 | 405.000 | 61.361.000 |
| 14 | Cải tạo, mở rộng nhà ga hành khách | CHK Chu Lai | 150.000.000 | | 45.000.000 |
| 15 | Xây dựng nhà ga hành khách | CHKQT Cát Bi | 1.446.592.000 | 634.324.000 | 500.000.000 |
| 16 | Đường tầng và sân đỗ ô tô - CHKQT Cát Bi | CHKQT Cát Bi | 1.447.000.000 | | 723.500.000 |
| 17 | Mở rộng sân đỗ máy bay | CHK Đồng Hới | 80.000.000 | | 40.000.000 |
| 18 | Xây dựng nhà ga hành khách | CHK Phù Cát | 443.000.000 | 1.643.669 | 260.000.000 |
| 19 | Mở rộng sân đỗ máy bay | CHK Pleiku | 80.000.000 | | 40.000.000 |
| 25 | Các dự án khác và đầu tư trang thiết bị | | 700.000.000 | | 700.000.000 |
| | Tổng cộng | | 11.346.182.708 | 1.955.648.685 | 5.835.144.570 |

Tờ trình số 3:

Về việc thông qua Dự toán Ngân sách tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát dự kiến từ 01/4/2016 đến 31/12/2016

Một số cơ sở để xác định:

- Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;
- Số lượng dự kiến thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam là công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước, việc xác định tiền lương, thù lao của người quản lý phải thực hiện theo qui định của Nhà nước. Trên cơ sở tham khảo nội dung về quản lý tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty tại Dự thảo Nghị định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Quy định quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Ban chỉ đạo cổ phần hóa Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ngân sách tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát dự kiến từ 01/04/2016 đến 31/12/2016 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP như sau:

1. Về nguyên tắc xác định mức lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải đảm bảo:

- Phù hợp với nhiệm vụ của HĐQT, BKS.
- Tương xứng với mức độ đóng góp công sức của HĐQT, BKS đối với hoạt động của ACV là lãnh đạo ACV phát triển bền vững, hiệu quả, mang lại lợi ích ngày càng tăng.
- Đảm bảo tiền lương, thù lao là động lực khuyến khích các thành viên HĐQT, BKS.
- Đảm bảo phù hợp với kết quả hoạt động của ACV.

2. Mức lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

| Chức vụ | Số lượng | Tiền lương | Thù lao | Tổng cộng tiền lương, thù lao |
|------------------------------------|----------|----------------------|--------------------|-------------------------------|
| Thành viên chuyên trách HĐQT | 2 | 2.151.000.000 | | 2.151.000.000 |
| Thành viên không chuyên trách HĐQT | 2 | | 423.000.000 | 423.000.000 |
| Thành viên BKS chuyên trách | 3 | 2.277.000.000 | | 2.277.000.000 |
| Tổng cộng | 7 | 4.428.000.000 | 423.000.000 | 4.851.000.000 |

3. Ngân sách hoạt động của Hội Đồng quản trị, Ban kiểm soát (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc Ngân sách hoạt động chung của Tổng công ty xác định trong Kế hoạch tài chính và chi trả theo thực tế phát sinh tuân thủ theo Quy chế, qui định của Tổng công ty.

4. Tiền lương cho các chức danh người quản lý công ty còn lại: theo Quy chế phân phối tiền lương, thưởng của Tổng công ty.

Trận trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Tờ trình số 4:

Về việc thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Quyết định số 1710/QĐ-TTg ngày 06/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam;

Ban chỉ đạo cổ phần hóa báo cáo Đại hội đồng cổ đông về phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP như sau:

Theo quy định tại Khoản 86.1 Điều 86 của Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của ACV: *“Theo đề nghị của Ban Kiểm soát, Đại hội đồng Cổ đông quyết định chọn một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của ACV phù hợp với quy định tại Điều lệ này và quy định có liên quan của pháp luật.”*

Tuy nhiên, ACV dự kiến chính thức chuyển thành công ty cổ phần từ ngày 01/4/2016, theo đó, trong năm 2016, Báo cáo tài chính của ACV bao gồm 2 giai đoạn với 2 hình thức sở hữu khác nhau: Giai đoạn từ 01/01 đến 31/3/2016 là doanh nghiệp Nhà nước và giai đoạn 01/4 đến 31/12/2016 là công ty cổ phần.

Theo Khoản 3, Điều 1, Nghị định 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần: *“Trong thời gian 60 ngày làm việc kể từ thời điểm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, doanh nghiệp cổ phần hóa phải hoàn thành việc lập báo cáo tài chính tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, đề nghị cơ quan thuế kiểm tra quyết toán thuế, thực hiện quyết toán, xác định giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần và các tồn tại về tài chính cần tiếp tục xử lý”*.

Theo đó, để đảm bảo tính kế thừa trong công tác bàn giao sang cho công ty cổ phần và đảm bảo tiếp tục xử lý các phát sinh (nếu có) khi chuyển sang

công ty cổ phần của Doanh nghiệp cổ phần hóa, Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA (đơn vị kiểm toán giai đoạn 01/01-31/03/2016) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho giai đoạn 01/04 đến 31/12/2016 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các thủ tục lựa chọn phù hợp với quy định tại Điều lệ này và quy định có liên quan của pháp luật.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Tờ trình 5:

Về việc thông qua phương án chào bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược

Căn cứ để thực hiện bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược:

- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần và Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần và Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;

- Quyết định số 1710/QĐ-TTg ngày 06/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam;

- Quyết định số 4225/QĐ-BGTVT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT phê duyệt Tiêu chí, trình tự để lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, phương thức bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược khi thực hiện phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam;

- Quyết định số 188/QĐ-BGTVT ngày 20/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT phê duyệt danh sách nhà đầu tư chiến lược, giá khởi điểm bán cổ phần và hình thức bán cổ phần lần đầu cho nhà đầu tư chiến lược khi thực hiện Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

Kính thưa Quý cổ đông, kính thưa toàn thể Đại hội đồng cổ đông:

Theo phương án cổ phần hóa được phê duyệt và các văn bản có liên quan, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam tiến hành lựa chọn nhà đầu tư chiến lược song song với quá trình chuyển đổi sang công ty cổ phần. Tại thời điểm đang diễn ra Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, quá trình lựa chọn nhà đầu tư chiến lược chưa kết thúc và dự kiến sẽ kéo dài sau thời điểm Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (01/4/2016) để chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Theo Quyết định số 188/QĐ-BGTVT ngày 20/01/2016 của Bộ GTVT, Bộ GTVT đã phê duyệt danh sách Nhà đầu tư chiến lược, giá khởi điểm bán cổ phần và hình thức bán cổ phần lần đầu cho nhà đầu tư chiến lược khi thực hiện Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

Hiện nay, Ban chỉ đạo cổ phần hóa đang thực hiện các thủ tục cần thiết tiến hành đàm phán với nhà đầu tư chiến lược về mua/bán cổ phần của Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

Việc thực hiện bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược là cần thiết để hoàn tất việc thực hiện Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, và tuân thủ quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần cùng các văn bản sửa đổi, bổ sung.

Để hoàn thiện thủ tục pháp lý cho việc bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược đang diễn ra hiện nay, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

1. Thông qua Phương án chào bán cổ phần cho Nhà đầu tư chiến lược với các nội dung sau:

+ Nhà đầu tư chiến lược để đàm phán chào bán: Tập đoàn 'Aéroport de Paris (AdP)

+ Số lượng cổ phần chào bán: 166.155.494 cổ phần.

+ Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông.

+ Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ.

+ Giá khởi điểm: Giá đầu giá thành công thấp nhất của IPO

+ Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Tối thiểu 10 năm.

Số tiền thu được từ bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược sẽ được Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam tuân thủ quy định tại Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan và phương án cổ phần hóa đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không – CTCP được bầu tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược, bao gồm::

+ Lựa chọn Tổ chức tư vấn chuyên ngành (Tư vấn Tài chính và Tư vấn Luật) để tiến hành đàm phán với nhà đầu tư chiến lược về mua/bán cổ phần chiến lược của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

+ Quyết định giá bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược theo phương án cổ phần hóa đã được phê duyệt và Quyết định số 188/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT.

+ Quyết định sửa đổi, bổ sung hoàn chỉnh các vấn đề, nội dung của phương án chào bán cho nhà đầu tư chiến lược.

+ Đàm phán và ký kết các tài liệu giao dịch liên quan với nhà đầu tư chiến lược theo đúng quy định.

+ Báo cáo các cơ quan có thẩm quyền quyết định theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành đảm bảo lợi ích tổng thể của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam và các cổ đông.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.